

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC KHOA HỌC THÔNG QUA DẠY HỌC MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI CHO HỌC SINH LỚP 1

*DEVELOPMENT OF SCIENTIFIC CAPACITY
THROUGH TEACHING NATURAL AND SOCIAL SUBJECTS FOR FIRST GRADERS*

ĐỖ THỊ TÚ

Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch, thành phố Thủ Đức, dotu20787@gmail.com

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận: 28/01/2022 Ngày nhận lại: 03/02/2022 Duyệt đăng: 15/6/2022 Mã số: TCKH-S02T6-B10-2022 ISSN: 2354 – 0788</p> <p>Từ khóa: trường tiểu học, lớp 1, năng lực khoa học, môn tự nhiên, xã hội.</p> <p>Key words: elementary school, grade 1, scientific capacity, natural subject, society.</p>	<p>Các trường tiểu học ở thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay, việc dạy học môn tự nhiên và xã hội nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh, đặc biệt đối với học sinh tiểu học chưa thực sự được giáo viên quan tâm. Do vậy, việc tổ chức các hoạt động dạy học phát triển năng lực khoa học cho học sinh chưa hiệu quả. Bài viết trình bày thực trạng về phát triển năng lực khoa học thông qua dạy học môn tự nhiên và xã hội cho học sinh lớp 1 tại một số trường tiểu học ở thành phố Thủ Đức.</p> <p>ABSTRACT</p> <p>In recent time, Primary schools in Thu Duc and Ho Chi Minh city, the teaching of natural and social subjects aiming to develop students' scientific capacity, especially for Primary students, has not been seriously concerned by teaching staff. Therefore, the organizing of teaching schedules to develop students' scientific capacity has been little effective. The article shows the true situation of the development of scientific capacity through teaching natural and social subjects to 1st grade students at some primary schools in Thu Duc.</p>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Năng lực khoa học được đưa vào Chương trình giáo dục phổ thông 2018 là điểm mới so với Chương trình giáo dục phổ thông 2006 [1]. Trước đây, năng lực khoa học chỉ được nhắc đến với các bậc học cao hơn như bậc trung học phổ thông, cao đẳng, đại học. Việc xác định năng lực khoa học là năng lực đặc thù cần phải phát triển

cho học sinh thông qua dạy học môn tự nhiên và xã hội là sự tiếp cận mới mẻ và cần thiết cho sự định hướng quá trình phát triển năng lực cho học sinh ngay từ bước đầu khi tham gia vào giai đoạn giáo dục phổ thông. Môn tự nhiên và xã hội ở tiểu học là môn học được kỳ vọng sẽ góp phần hình thành và phát triển ở học sinh tình yêu con người, thiên nhiên; đức tính chăm chỉ; ý thức bảo

vệ sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng; ý thức tiết kiệm, giữ gìn, bảo vệ tài sản; tinh thần trách nhiệm với môi trường sống; các năng lực chung và năng lực khoa học [2, tr.4]. Năng lực khoa học được xác định là năng lực đặc thù của môn tự nhiên và xã hội, phát triển năng lực khoa học cho học sinh tiểu học được thực hiện chủ yếu thông qua dạy học môn tự nhiên và xã hội.

Học sinh lớp 1 có độ tuổi từ 6 đến 7 tuổi. Đây là giai đoạn học sinh bắt đầu tham gia vào hoạt động học tập mang tính xã hội hóa mạnh mẽ để tiếp nhận hệ thống tri thức khoa học của loài người [4]. Phát triển năng lực khoa học thông qua dạy học môn tự nhiên và xã hội cho học sinh lớp 1 sẽ giúp các em biến hệ thống tri thức khoa học của loài người thành tri thức của bản thân theo con đường tích cực, chủ động và giúp các em vận dụng những tri thức đã tiếp thu được vào thực tiễn cuộc sống. Giúp các em có những hiểu biết chính xác, phong phú về thế giới tự nhiên, đồng thời giúp các em tự tin, thân thiện, phát triển, sáng tạo, hòa nhập trong xã hội hiện đại và giải quyết được nhiều vấn đề thực tế nảy sinh trong cuộc sống. Việc hình thành và phát triển năng lực khoa học cho học sinh tiểu học nói chung và học sinh lớp 1 nói riêng là rất quan trọng và thiết thực. Cũng đã có các công trình nghiên cứu nhằm phát triển năng lực khoa học nhưng mới chỉ tập trung ở các bậc học cao hơn hoặc các công trình nghiên cứu trên phạm vi vĩ mô. Chưa có công trình nghiên cứu nào nghiên cứu thực tiễn về dạy học phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1 theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

2. THỰC TRẠNG VỀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC KHOA HỌC THÔNG QUA DẠY HỌC MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI CHO HỌC SINH LỚP 1 TẠI MỘT SỐ TRƯỜNG TIỂU HỌC THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

Để phân tích, đánh giá thực trạng phát triển năng lực khoa học thông qua dạy học môn Tự nhiên và Xã hội cho học sinh lớp 1 tại một số trường tiểu học thành phố Thủ Đức, người

nghiên cứu tiến hành khảo theo mẫu ngẫu nhiên tại 5 trường tiểu học với các đối tượng bao gồm 1496 học sinh lớp 1; 34 giáo viên dạy lớp 1; 13 cán bộ quản lý.

Cách thức tiến hành nghiên cứu: gửi phiếu trưng cầu ý kiến dành cho giáo viên phụ trách lớp 1 tại 5 trường để thu thập số liệu; tiến hành dự giờ 5 tiết tại 5 trường; trò chuyện với cán bộ quản lý, giáo viên tại 5 trường; quan sát học sinh trong giờ học môn tự nhiên và xã hội, trong một số hoạt động tại trường; tổng hợp các ý kiến, xử lý số liệu thu thập được qua phiếu; phân tích kết quả khảo sát.

2.1. Thực trạng xác định mục tiêu và xây dựng kế hoạch bài dạy theo định hướng phát triển năng lực khoa học môn Tự nhiên và Xã hội cho học sinh lớp 1

Để đảm bảo cho mỗi bài học đóng góp vào việc hình thành năng lực khoa học (năng lực đặc thù của môn học) mô hình cấu trúc kế hoạch bài dạy môn tự nhiên và xã hội bao gồm các thành phần: mục tiêu; thiết bị/đồ dùng dạy học và các nguồn tư liệu dạy học; các hoạt động dạy học; đánh giá. Việc xác định mục tiêu bài học sẽ quyết định việc giáo viên sử dụng các thiết bị/đồ dùng dạy học và các nguồn tư liệu dạy học, lựa chọn tổ chức các hoạt động dạy học để đạt được mục tiêu bài học, đồng thời dựa vào mục tiêu bài học để đánh giá mức độ hình thành các năng lực nói chung và năng lực khoa học nói riêng của học sinh. Khi xây dựng kế hoạch bài dạy theo định hướng phát triển năng lực khoa học môn tự nhiên và xã hội cho học sinh lớp 1, giáo viên cần chú ý xác định mục tiêu bài học, xác định thiết bị/ đồ dùng dạy học và các nguồn tư liệu dạy học, xác định các hoạt động dạy học, xác định hình thức đánh giá.

Kết quả khảo sát cho thấy, khi xác định mục tiêu dạy học và xây dựng kế hoạch bài dạy theo định hướng phát triển năng lực khoa học môn tự nhiên và xã hội cho học sinh lớp 1, hầu hết giáo viên đã quan tâm đến việc xác định mục tiêu bài học (tỉ lệ 100%), xác định các hoạt động dạy học

(100%), xác định thiết bị/ đồ dùng dạy học và các nguồn tư liệu dạy học (97,1%), xác định hình thức đánh giá (94,1%). Chỉ một số ít giáo viên ít

quan tâm đến xác định thiết bị/ đồ dùng dạy học và các nguồn tư liệu dạy học (2,9%) và xác định hình thức đánh giá (5,9%).

Bảng 1. Thực trạng xây dựng kế hoạch bài dạy theo định hướng phát triển năng lực khoa học thông qua dạy học môn tự nhiên và xã hội lớp 1

Đơn vị tính: %

STT	Các thành phần của một kế hoạch bài dạy	Mức độ		
		Quan tâm	Ít quan tâm	Không quan tâm
1	Xác định mục tiêu bài học	100	0	0
2	Xác định thiết bị/ đồ dùng dạy học và các nguồn tư liệu dạy học	97,1	2,9	0
3	Xác định các hoạt động dạy học	100	0	0
4	Xác định hình thức đánh giá	94,1	5,9	0

Nguồn: tác giả khảo sát

100% kế hoạch bài dạy môn tự nhiên và xã hội của giáo viên lớp 1 đều xác định được yêu cầu cần đạt của bài học, trong đó có yêu cầu về phát triển các năng lực chung và năng lực đặc thù. Khi xác định yêu cầu cần đạt về phát triển năng lực đặc thù, 05/05 kế hoạch bài dạy đã ghi rõ năng lực thành phần của năng lực khoa học và biểu hiện cụ thể của các năng lực thành phần trong bài học.

Đa số giáo viên cho rằng để xác định mục tiêu bài học môn tự nhiên và xã hội lớp 1 cần căn cứ vào yêu cầu cần đạt được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông môn tự nhiên và xã hội, đồng thời căn cứ vào mục tiêu bài học đã được xác định trong sách giáo viên môn tự nhiên và xã hội lớp 1. Với định hướng dạy học phát triển năng lực cho học sinh, nếu chỉ xác định mục tiêu bài học môn tự nhiên và xã hội lớp 1 dựa vào yêu cầu cần đạt được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông môn tự nhiên và xã hội mà không chú ý đến đối tượng học sinh với vốn sống, khả năng vận dụng tri thức vào cuộc sống khác nhau thì dễ dẫn đến dạy học phát triển năng lực khoa học chỉ mang tính hình thức, thiếu chiều sâu, không hướng đến quá trình học sinh gắn kết tri thức, kỹ năng liên quan liên quan tới bài học với cuộc sống; tìm hiểu, khám phá thế giới tự nhiên và xã hội xung quanh, vận dụng

kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tiễn, học cách ứng xử phù hợp với tự nhiên và xã hội.

2.2. Thực trạng thực hiện nội dung dạy học môn tự nhiên và xã hội nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1

Chương trình môn tự nhiên và xã hội lớp 1 được Quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 bao gồm 6 chủ đề: gia đình, trường học, cộng đồng địa phương, thực vật và động vật, con người và sức khỏe, trái đất và bầu trời. Để thực hiện nội dung dạy học 6 chủ đề này theo định hướng phát triển năng lực học sinh, giáo viên không chỉ sử dụng các nội dung trong sách giáo khoa học sinh đang sử dụng mà cần phối hợp với nội dung trong báo chí, tài liệu tham khảo phù hợp với bài học, các nội dung gắn với bối cảnh cuộc sống, điều kiện tự nhiên, xã hội tại nơi học sinh sinh sống và học tập, các nội dung vừa sức với học sinh, mang tính phân hóa và các nội dung của một số lĩnh vực, môn học khác liên quan đến chủ đề học tập.

Kết quả khảo sát ở bảng 2 cho thấy rằng, giáo viên sử dụng tốt các nội dung dạy học môn tự nhiên và xã hội nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1: 83,3% giáo viên thường xuyên sử dụng các nội dung trong sách giáo khoa học sinh đang sử dụng; 70,6% giáo viên thường xuyên sử dụng các nội dung trong báo

chí, tài liệu tham khảo phù hợp với bài học; 82,4% giáo viên thường xuyên sử dụng các nội dung gắn với bối cảnh cuộc sống, điều kiện tự nhiên, xã hội tại nơi học sinh sinh sống và học tập; 82,4% giáo viên thường xuyên sử dụng các

nội dung vừa sức với học sinh, mang tính phân hóa; 82,4% giáo viên thường xuyên sử dụng các nội dung của một số lĩnh vực, môn học khác liên quan đến chủ đề học tập.

Bảng 2. Mức độ thực hiện nội dung dạy học môn tự nhiên và xã hội nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1

Đơn vị tính: %

STT	Nội dung dạy học	Mức độ sử dụng		
		Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không sử dụng
1	Các nội dung trong sách giáo khoa học sinh đang sử dụng	88,3	8,8	2,9
2	Các nội dung trong báo chí, tài liệu tham khảo phù hợp với bài học	70,6	29,4	0
3	Các nội dung gắn với bối cảnh cuộc sống, điều kiện tự nhiên, xã hội tại nơi học sinh sinh sống và học tập	82,4	17,6	0
4	Các nội dung vừa sức với học sinh, mang tính phân hóa	82,4	17,6	0
5	Các nội dung của một số lĩnh vực, môn học khác liên quan đến chủ đề học tập	82,4	17,6	0

Nguồn: tác giả khảo sát

Khi được hỏi về mức độ sử dụng nội dung dạy học môn tự nhiên và xã hội nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1, Cô N.T.H. – giáo viên trường tiểu học NVN chia sẻ “Do được tham gia các khóa tập huấn về Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cô được biết đây là chương trình dạy học theo định hướng phát triển năng lực. Sách giáo khoa cũng là một tài liệu phục vụ giảng dạy nhằm giúp học sinh đạt được yêu cầu cần đạt. Vì vậy, trong quá trình dạy học, cô không chỉ sử dụng sách giáo khoa tự nhiên và xã hội mà còn chủ động tìm kiếm thông tin liên quan đến kiến thức, kỹ năng của bài học trên báo chí, tài liệu tham khảo, các kiến thức môn học liên quan đảm bảo các nội dung gắn với thực tiễn, vừa sức với học sinh lớp 1”.

Qua dự giờ, thăm lớp, người nghiên cứu nhận thấy, nhiều giáo viên đã linh hoạt sử dụng nội dung dạy học môn tự nhiên và xã hội nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1. Giáo viên không chỉ sử dụng các nội dung được thiết kế trong sách giáo khoa mà còn sử dụng những hình ảnh gắn liền với cuộc sống hàng

ngày của các em để đưa vào giảng dạy. Giáo viên đã sử dụng tốt các nội dung dạy học môn tự nhiên và xã hội nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1. Đây là một điều rất đáng mừng khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Giáo viên không ngại đổi mới, tìm tòi những nội dung dạy học phù hợp với đối tượng học sinh, yêu cầu cần đạt của bài học.

2.3. Thực trạng mức độ sử dụng các phương pháp dạy học môn Tự nhiên và Xã hội nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1

Theo kết quả khảo sát thực trạng mức độ sử dụng các phương pháp dạy học môn tự nhiên và xã hội nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1 được thể hiện ở bảng 3, người nghiên cứu nhận thấy rằng, các phương pháp dạy học được giáo viên thường xuyên sử dụng với tỉ lệ cao bao gồm: phương pháp quan sát (100% giáo viên thường xuyên sử dụng), phương pháp trò chơi học tập (91,7% giáo viên thường xuyên sử dụng), phương pháp đóng vai (70,6% giáo viên thường xuyên sử dụng). Những phương pháp thỉnh thoảng được giáo viên sử dụng: dạy

học giải quyết vấn đề (76,5% giáo viên thỉnh thoảng sử dụng), bàn tay nặn bột (47,1% giáo viên thỉnh thoảng sử dụng), điều tra (47,1% giáo viên thỉnh thoảng sử dụng). Đặc biệt, có 14,7%

giáo viên không sử dụng phương pháp dạy học giải quyết vấn đề, 8,8% giáo viên không sử dụng phương pháp bàn tay nặn bột và 2,9% giáo viên không sử dụng phương pháp đóng vai.

Bảng 3. Mức độ sử dụng các phương pháp dạy học môn tự nhiên và xã hội nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1

Đơn vị tính: %

STT	Phương pháp dạy học	Mức độ sử dụng		
		Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không sử dụng
1	Quan sát	100	0	0
2	Dạy học giải quyết vấn đề	8,8	76,5	14,7
3	Bàn tay nặn bột	44,1	47,1	8,8
4	Điều tra	44,1	50	5,9
5	Trò chơi học tập	97,1	2,9	0
6	Đóng vai	70,6	26,5	2,9

Nguồn: tác giả khảo sát

Để tìm hiểu sâu hơn về mức độ sử dụng các phương pháp dạy học môn tự nhiên và xã hội nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1, người nghiên cứu đã tiến hành trò chuyện với giáo viên lớp 1 của 5 trường tiểu học thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi được hỏi về những khó khăn khi sử dụng các phương pháp dạy học môn tự nhiên và xã hội nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1, Cô N.T.H.N - giáo viên trường Tiểu học NVL chia sẻ “Việc đổi mới phương pháp dạy học đã được thực hiện trong nhiều năm trở lại đây nên giáo viên hầu như đã biết cách tiến hành các phương pháp dạy học tích cực. Do sĩ số lớp đông, giáo viên muốn tập trung để rèn Toán và tiếng Việt cho học sinh, không có nhiều thời gian để tổ chức các phương pháp dạy học môn tự nhiên và xã hội lớp 1 nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh”. Cô Đ.T.K.H - giáo viên trường Tiểu học NVN cho biết thêm “Việc hướng dẫn học sinh lớp 1 thực hiện theo các yêu cầu của giáo viên mất rất nhiều thời gian và lặp lại nhiều lần thì các em mới nhớ và thực hiện được thành thạo. Để sử dụng được các phương pháp dạy học môn tự nhiên và xã hội lớp 1 nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh đòi

hỏi giáo viên phải bỏ nhiều thời gian, công sức. Môn tự nhiên và xã hội không phải là một môn học chính nên giáo viên dành thời gian và công sức đó để tập trung cho môn Toán và tiếng Việt”.

Những chia sẻ của giáo viên có thể thấy rằng (bảng 3): giáo viên đã biết quy trình thực hiện các phương pháp dạy học môn tự nhiên và xã hội nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1. Hiện nay giáo viên chỉ lựa chọn các phương pháp dạy học để tổ chức, không mất nhiều công sức và thời gian chuẩn bị, không phải hướng dẫn học sinh quá nhiều trong quá trình tổ chức. Nguyên nhân của vấn đề này là giáo viên không có nhiều thời gian, giáo viên muốn tập trung vào dạy học môn Toán và môn tiếng Việt, xem nhẹ thời gian dành cho dạy học môn tự nhiên và xã hội nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1.

2.4. Thực trạng mức độ sử dụng các hình thức tổ chức dạy học môn Tự nhiên và Xã hội nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1

Kết quả khảo sát tại bảng 4 cho thấy rằng, giáo viên đã sử dụng nhiều các hình thức tổ chức dạy học môn tự nhiên và xã hội nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1, trong đó giáo viên thường xuyên sử dụng các hình thức tổ

chức dạy học với tỉ lệ cao: 91,2% giáo viên thường xuyên sử dụng dạy học toàn lớp, 76,5% giáo viên thường xuyên sử dụng dạy học theo

nhóm nhỏ, 73,5% giáo viên thường xuyên sử dụng dạy học cá nhân. Không có giáo viên không sử dụng 03 hình thức dạy học trên.

Bảng 4. Mức độ sử dụng các hình thức tổ chức dạy học môn Tự nhiên và Xã hội nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1

Đơn vị tính: %

STT	Hình thức tổ chức dạy học	Mức độ sử dụng		
		Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không sử dụng
1	Dạy học toàn lớp	91,2	8,8	0
2	Dạy học theo nhóm nhỏ	76,5	23,5	0
3	Dạy học cá nhân	73,5	26,5	0
4	Dạy học ngoại khóa	5,9	41,2	53,9
5	Dạy học tại hiện trường	26,5	47,1	36,4

Nguồn: tác giả khảo sát

Đối với hình thức dạy học ngoại khóa và dạy học tại hiện trường, tỉ lệ giáo viên thường xuyên sử dụng đạt tỉ lệ thấp: 5,9% giáo viên thường xuyên sử dụng hình thức dạy học ngoại khóa, 26,5% giáo viên thường xuyên sử dụng hình thức dạy học tại hiện trường. Điều đáng lưu tâm là có 53,9% giáo viên không sử dụng hình thức dạy học ngoại khóa và 36,4% giáo viên không sử dụng hình thức dạy học tại hiện trường. Lý giải về vấn đề này, cô Đ.T.M.H - giáo viên trường Tiểu học TVV chia sẻ “Bản thân ít sử dụng hình thức tổ chức dạy học ngoại khóa vì không có kinh phí để tổ chức cho học sinh của lớp học tập ngoại khóa. Cán bộ quản lý nhà trường thường xây dựng kế hoạch học tập ngoại khóa chung cho cả trường. Điều này dẫn đến các buổi học tập ngoại khóa của học sinh lớp 1 chỉ là các buổi vui chơi, chưa phục vụ cho việc dạy học các nội dung môn tự nhiên và xã hội lớp 1”; Cô L.N.B.Đ - giáo viên trường Tiểu học ĐVB cho biết thêm “Bản thân không sử dụng hình thức tổ chức dạy học tại hiện trường vì việc tổ chức cho học sinh lớp 1 di chuyển lớp học ra hiện trường mất nhiều thời gian mà thời lượng 1 tiết Tự nhiên và Xã hội chỉ từ 35 - 40 phút nên không đủ cho giáo viên hướng dẫn học sinh di chuyển và tổ chức dạy học tại hiện trường”.

Trao đổi với cán bộ quản lý 5 trường tiểu học thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, người nghiên cứu nhận thấy kế hoạch học tập ngoại khóa do hiệu trưởng nhà trường xây dựng. Năm học 2020 -2021, các trường chỉ tổ chức được 1 lần học tập ngoại khóa. Cô T.M.L - cán bộ quản lý trường Tiểu học NVL cho biết: “Trong năm học 2020-2021, trường đã tổ chức cho học sinh học tập ngoại khóa được 1 lần. Đây là chương trình học tập ngoại khóa với mục tiêu học tập trải nghiệm - làm quen với nghề nghiệp nên trong kế hoạch tổ chức học tập ngoại khóa không thể hiện mục tiêu phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1”. Cô H.N.M.L - cán bộ trường Tiểu học NVN cho biết “Năm học 2020-2021, tình hình dịch bệnh Covid-19, trường tổ chức cho học sinh học tập ngoại khóa 1 lần. Trong kế hoạch học tập ngoại khóa không thể hiện mục tiêu phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1, đây là kế hoạch học tập ngoại khóa cho học sinh toàn trường”.

Phần lớn giáo viên lựa chọn sử dụng 3 hình thức tổ chức dạy học môn tự nhiên và xã hội nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1: dạy học toàn lớp, dạy học theo nhóm nhỏ và dạy học cá nhân vì cho rằng là các hình thức dạy học này dễ tổ chức, phù hợp với học sinh lớp 1. Giáo viên chưa chú trọng việc tổ chức dạy học

ngoại khóa và dạy học tại hiện trường mặc dù đây là các hình thức tổ chức dạy học hiệu quả nhằm giúp học sinh trải nghiệm qua quan sát, trực tiếp tiếp xúc, thực hiện các hành động thích hợp... với những sự vật, hiện tượng có trong thực tiễn xung quanh mình mà không phải qua sách vở. Phát triển được nhiều năng lực khác nhau, trong đó có năng lực khoa học. Khi tham gia hoạt động ngoại khóa, các em được tiếp xúc

với thực tiễn cuộc sống xã hội phong phú, tham gia các hoạt động đa dạng, học sinh vận dụng những tri thức, kỹ năng được hình thành qua hình thức nội khóa để giải quyết các vấn đề thực tiễn, nhờ đó phát triển năng lực theo mục tiêu bài học đề ra.

2.5. Thực trạng đánh giá mức độ phát triển năng lực khoa học thông qua dạy học môn Tự nhiên và Xã hội cho học sinh lớp 1

Bảng 5. Mức độ sử dụng các hình thức đánh giá kết quả phát triển năng lực khoa học của học sinh trong môn tự nhiên và xã hội lớp 1

Đơn vị tính: %

STT	Các hình thức đánh giá	Mức độ sử dụng		
		Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không sử dụng
1	Tổ chức cho học sinh tự đánh giá kết quả đạt được	88,3	8,8	2,9
2	Tổ chức cho học sinh đánh giá kết quả của bạn	82,4	17,6	0
3	giáo viên đánh giá học sinh thông qua quá trình tổ chức dạy học	94,1	5,9	0
4	Tổ chức cho cha mẹ học sinh tham gia đánh giá	32,4	61,8	5,9

Nguồn: tác giả khảo sát

Số liệu bảng 5 cho thấy giáo viên đã thực hiện rất tốt việc đánh giá kết quả phát triển năng lực khoa học của học sinh trong môn tự nhiên và xã hội lớp 1 bằng các kết hợp nhiều hình thức đánh giá khác nhau. Điều này cho thấy giáo viên đã thực hiện đánh giá học sinh theo quy định của Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá học sinh tiểu học nhằm phát huy được năng lực của từng cá nhân học sinh [3]. Nội dung được thực hiện tốt nhất là “giáo viên đánh giá học sinh thông qua quá trình tổ chức dạy học” với tỉ lệ giáo viên sử dụng thường xuyên là 94,1%. Thấp nhất là nội dung “Tổ chức cho cha mẹ học sinh tham gia đánh giá” với tỉ lệ giáo viên sử dụng thường xuyên là 32,4% và giáo viên không sử dụng là 5,9%.

Qua quan sát thông qua dự giờ, thăm lớp, người nghiên cứu nhận thấy giáo viên đã thường xuyên phối hợp 3 hình thức đánh giá: tổ chức cho học sinh tự đánh giá kết quả đạt được, tổ chức cho học sinh đánh giá kết quả của bạn, giáo

viên đánh giá học sinh thông qua quá trình tổ chức dạy học. Trong giới hạn phạm vi quan sát tại lớp học, người nghiên cứu không đánh giá được mức độ giáo viên sử dụng hình thức tổ chức cho cha mẹ học sinh tham gia đánh giá.

Khi được hỏi về giai đoạn giáo viên đánh giá mức độ phát triển năng lực khoa học của học sinh lớp 1 thông qua môn tự nhiên và xã hội, một số giáo viên cho biết: họ đã thực hiện việc đánh giá này vào giai đoạn giữa học kỳ 1, cuối học kỳ 1, giữa học kỳ 2, cuối học kỳ 2 để báo cáo số liệu thống kê cho cán bộ quản lý nhà trường. Với câu trả lời như trên, dễ dàng nhận thấy giáo viên chưa thực sự chú trọng đánh giá mức độ phát triển năng lực khoa học của học sinh lớp 1 thông qua môn tự nhiên và xã hội. Giáo viên chỉ kết hợp tốt các hình thức đánh giá trong các tiết dự giờ, chuyên đề mà chưa chú trọng sử dụng kết quả đánh giá đó vào việc đánh giá thường xuyên. Việc đánh giá mức độ phát triển năng lực khoa học của học sinh lớp 1 thông qua môn tự nhiên và xã hội không phải chỉ tuân theo kế hoạch của

nhà trường mà còn phải thực hiện thường xuyên diễn ra trong suốt quá trình học tập của học sinh nhằm cung cấp thông tin chính xác, khách quan và kịp thời về các mức độ đạt được yêu cầu cần đạt trong chương trình môn học và sự tiến bộ của

học sinh, để từ đó giáo viên có thể điều chỉnh hoạt động dạy học của mình, đồng thời hướng dẫn, khuyến khích, tạo động cơ và hứng thú học tập cho học sinh.

Bảng 6. Mức độ sử dụng các công cụ đánh giá kết quả phát triển năng lực khoa học của học sinh trong môn tự nhiên và xã hội lớp 1

Đơn vị tính: %

STT	Các công cụ đánh giá	Mức độ sử dụng		
		Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không sử dụng
1	Bảng kiểm (với thang đánh giá)	61,8	35,3	2,9
2	Báo cáo và các sản phẩm thực hành	64,7	35,3	0
3	Các biểu đồ, sơ đồ,...	47,1	41,2	11,8
4	Trình bày miệng, viết	97,1	2,9	0
5	Quan sát với phiếu quan sát	79,4	20,6	0
6	Hồ sơ học tập (vở bài tập, sổ tay khoa học)	91,2	5,9	2,9

Nguồn: tác giả khảo sát

Giáo viên đã thực hiện rất tốt việc sử dụng các công cụ đánh giá kết quả phát triển năng lực khoa học của học sinh trong môn tự nhiên và xã hội lớp 1 (Bảng 6). Giáo viên đã sử dụng kết hợp nhiều công cụ đánh giá nhằm thu thập minh chứng về mức độ hình thành và phát triển phẩm chất và năng lực trong đó có các năng lực chung và năng lực khoa học. Công cụ đánh giá chiếm tỉ lệ rất cao về mức độ thường xuyên sử dụng là: trình bày miệng, viết (97,1%) và hồ sơ học tập (vở bài tập, sổ tay khoa học) (91,2%). Công cụ đánh giá ít được giáo viên sử dụng nhất là các biểu đồ, sơ đồ,... với tỉ lệ 47,1% giáo viên thường xuyên sử dụng và 11,8% giáo viên không sử dụng. Điều này hoàn toàn phù hợp với đặc điểm lứa tuổi của học sinh lớp 1: Các em có khả năng viết và ngôn ngữ phát triển nhưng hoạt động phân tích, tổng hợp còn sơ đẳng nên việc sử dụng các sơ đồ, biểu đồ trong dạy học môn tự nhiên và xã hội lớp 1 sẽ gây khó khăn cho việc tiếp thu kiến thức của học sinh.

Việc đánh giá mức độ phát triển năng lực khoa học thông qua dạy học môn tự nhiên và xã hội cho học sinh lớp 1 đã được giáo viên tại 5 trường tiểu học thành phố Thủ Đức thực hiện tốt.

Giáo viên đã kết hợp giữa đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của học sinh. Để đánh giá chính xác mức độ đạt được về sự phát triển năng lực khoa học, giáo viên đã sử dụng linh hoạt các công cụ đánh giá khác nhau như phiếu quan sát, bài thực hành, sản phẩm,... Giáo viên cần chú ý đánh giá thường xuyên có sự phối hợp đánh giá của cha mẹ học sinh nhằm thu thập thông tin chính xác, khách quan, đầy đủ và toàn diện về các mức độ đạt được yêu cầu cần đạt trong chương trình môn học và sự tiến bộ của học sinh.

2.6. Thực trạng chỉ đạo của cán bộ quản lý về phát triển năng lực khoa học thông qua dạy học môn Tự nhiên và Xã hội cho học sinh lớp 1 tại 5 trường tiểu học thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Đối với kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2020-2021, 100% các trường đều xác định nhiệm vụ trọng tâm năm học 2020-2021 là tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, tổ chức thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo

Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 bảo đảm chất lượng, hiệu quả với trọng tâm là lớp 1; hoàn thành các điều kiện chuẩn bị triển khai chương trình lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2020-2021 của trường Tiểu học NVL, Tiểu học NVN, Tiểu học ĐVB có đề ra các yêu cầu về đổi mới phương pháp dạy học “theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực và sáng tạo của học sinh”; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, “chú trọng dạy học phân hoá, dạy học cá thể, dạy học ngoài trời, ngoại khóa, dạy học bằng phương pháp trải nghiệm”. Cán bộ quản lý các trường đã quan tâm đến đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực cho học sinh. Kế hoạch không đề ra các biện pháp cụ thể để phát triển phẩm chất, các năng lực chung và năng lực đặc thù, trong đó có năng lực khoa học cho học sinh lớp 1.

Khi được hỏi thêm về các văn bản chỉ đạo của trường có liên quan đến phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1 thông qua dạy học môn tự nhiên và xã hội, đa số cán bộ quản lý cho biết “nhà trường chỉ xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường, trong đó có yêu cầu về dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực chung và các năng lực đặc thù cho học sinh lớp 1 theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhà trường không xây dựng kế hoạch riêng để chỉ đạo phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1 thông qua dạy học môn tự nhiên và xã hội”.

Đa số các trường tiểu học đã thực hiện tốt việc triển khai dạy học môn tự nhiên và xã hội nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1 đến giáo viên trong trường theo nhiều hình thức khác nhau như tập huấn lại, tổ chức nghiên cứu trong các buổi họp tổ chuyên môn nhằm giúp giáo viên nắm vững về dạy học phát triển năng lực khoa học thông qua dạy học môn tự nhiên và xã hội cho học sinh lớp 1. Xem xét số

họp tổ chuyên môn khối 1 của 5 trường tiểu học thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, người nghiên cứu nhận thấy những nội dung chỉ đạo này được ghi chép trong biên bản đầy đủ.

Như cô N.T.Q. – giáo viên Trường Tiểu học BQ chia sẻ “bản thân cô tham gia tập huấn môn tự nhiên và xã hội, tuy nhiên cả trường chỉ có 1 giáo viên tham gia tập huấn nên việc tổ chức tập huấn lại tại trường gặp rất nhiều khó khăn. Bản thân cũng không có khả năng truyền đạt nên hiệu quả các buổi tập huấn lại không cao”. Cán bộ quản lý các trường tiểu học đã quan tâm tới công tác chỉ đạo dạy học phát triển năng lực và phẩm chất. Công tác chỉ đạo cần cụ thể các biện pháp nhằm phát triển năng lực đặc thù, trong đó có năng lực khoa học, công tác tập huấn cho giáo viên về phát triển năng lực khoa học thông qua dạy học môn tự nhiên và xã hội cho học sinh lớp 1 cần có chiều sâu và hiệu quả hơn.

3. KẾT LUẬN

Đa số giáo viên đã thực hiện tốt việc đánh giá mức độ phát triển năng lực khoa học thông qua dạy học môn tự nhiên và xã hội cho học sinh lớp 1. Giáo viên đã kết hợp giữa các hình thức đánh giá và các công cụ đánh giá để đánh giá chính xác mức độ hình thành và phát triển năng lực khoa học của học sinh lớp 1. Giáo viên chưa chú ý đánh giá thường xuyên có sự phối hợp đánh giá của cha mẹ học sinh nhằm thu thập thông tin chính xác, khách quan, đầy đủ và toàn diện về các mức độ đạt được yêu cầu cần đạt trong chương trình môn học và sự tiến bộ của học sinh. Cán bộ quản lý các trường tiểu học đã quan tâm tới công tác chỉ đạo dạy học phát triển năng lực và phẩm chất nhưng chưa có biện pháp cụ thể nhằm phát triển năng lực đặc thù, trong đó có năng lực khoa học; công tác tập huấn cho giáo viên về phát triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1 thông qua dạy học môn tự nhiên và xã hội cho học sinh lớp 1 đã được thực hiện nhưng chưa có chiều sâu và hiệu quả. Có rất nhiều khó khăn mà giáo viên gặp phải trong quá trình dạy học môn tự nhiên và xã hội nhằm phát

triển năng lực khoa học cho học sinh lớp 1. Trong đó khó khăn lớn nhất được nhiều giáo viên lựa chọn đó là: lớp quá đông học sinh, thiếu thời gian chuẩn bị cho bài giảng, học sinh thụ động, kinh nghiệm sống của học sinh lớp 1 còn hạn chế, nguồn kinh phí còn hạn hẹp; thời gian dạy một bài học không đủ để giáo viên tổ chức các hoạt động dạy học phát triển năng lực khoa

học cho học sinh. Ngoài ra còn có các khó khăn khác như: sở vật chất chưa đáp ứng đầy đủ, giáo viên chưa được tập huấn về dạy học phát triển năng lực khoa học cho học sinh, chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình, tình hình dịch bệnh Covid phức tạp nên khó tổ chức các hoạt động, đặc biệt là hoạt động trải nghiệm thực tế với cuộc sống xung quanh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), *Chương trình giáo dục phổ thông*, Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hà Nội.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018b), *Chương trình giáo dục phổ thông môn Tự nhiên và Xã hội*, Hà Nội.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 về đánh giá học sinh tiểu học nhằm phát huy được năng lực của từng cá nhân học sinh, Hà Nội.
- [4] Dương Thị Kim Oanh (2020), *Bài giảng Giáo dục học*, Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.